

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Lan P, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số 344, Bùi Xương T, K, T, Hà Nội

Bị đơn: Dương Quang V, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ 7 (tổ 10 cũ), thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: Giao cho chị Bùi Thị Lan P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dương Tuấn A, sinh ngày 04-01-2013 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Bùi Thị Lan P nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng, tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003024 ngày 04-4-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị P được trả lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h. Yên Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

LÊ THỊ THANH NGÀ